TUẦN 9

# MÔN HỌC:HĐTN: LỚP 2/3

# BÀI: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

# PHONG TRÀO CHĂM SÓC CÂY XANH TIẾT 1

Thứ Hai, ngày 4 , tháng 11, năm 2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Nắm được kế hoạch của nhà trường về tổ chức phong trào chăm sóc cây xanh.

- Nhận thức được ý nghĩa của việc chăm sóc cây xanh.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và thực hiện tốt nội dung trong bài học. Biết tổ chức thảo luận nhóm, phân công thành viên của nhóm thực hiện trò chơi; biết điều hành trò chơi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức tự giác, tích cực, rèn luyện bản thân và tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

* Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’**  **30’** | **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. KHÁM PHÁ:**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào chăm sóc cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - GV Tổng phụ trách Đội phát động phong trào chăm sóc cây xanh trong toàn trường gồm các nội dung sau:  *+ Mục đích phát động phong trào: Mỗi HS có những hành động và việc làm cụ thể để hưởng ứng phong trào chăm sóc cây xanh, góp phần tạo dựng môi trường sống xanh – sạch – đẹp.*  *+ GV gợi ý một số hoạt động HS có thể thực hiện để hưởng ứng phong trào chăm vườn cây xanh: trồng cây, tưới cây, nhổ cỏ, vun xới cho cây, quét dọn lá cây khô,...*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_12.png+ Thời gian và hình thức thực hiện: trong các giờ hoạt động trải nghiệm, thực hành, ngoại khóa hoặc ngoài giờ trên lớp.* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện. |

# 

# MÔN HỌC :TIẾNG VIỆT: LỚP 2/3

# BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP TIẾT 1,2

Thứ Hai ngày 4/11/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 50 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 - 70 tiếng/ phút.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

**2.Năng lực**

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mĩ.

**3. Phẩm chất**

- Góp phần bồi dưỡng tình yêu với văn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **‘5**  **30’** | **1. KHỞI ĐỘNG:**  **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc.  **2. KHÁM PHÁ:**  **HĐ 1: Luyện đọc**  - GV YC HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ).  - GV YC HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  **3. LUYỆN TẬP**  **HĐ 2: Đọc trước lớp**  - GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV và cả lớp nhận xét.  - GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc. | - HS lắng nghe.  - HS đọc lại các bài đọc đã học.  - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS lần lượt lên bảng đọc bài trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.  - HS và GV nhận xét.  - HS lắng nghe. |

MÔN HỌC:TOÁN LỚP 2/3

**BÀI 27: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC TIẾT 1**

**Thứ Hai ngày 4/11/2024**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức, kĩ năng**

- Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.

**2. Năng lực**

**-** Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1.Khởi động**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - Trò chơi *: Chuyềnbóng*  HS truyền bóng cho bạn, ai nhận được bóng sẽ nhắc về một điều đã học thêm mà mình nhớ nhất từ đầu năm đến giờ, chẳng hạn:  + Cộng (có nhớ) trong phạm vi 20;  + Trừ (có nhớ) trong phạm vi20;  + Bài toán về nhiều hơn, bài toán về ít hơn;  + Số hạng, tổng, số bị trừ, số trừ, hiệu,  …  **-** Dẫn chuyển vào bài mới: ***Em ôn lại những gì đã học*** | -Tham gia trò chơi  - Thực hiện   * Cá nhân |
| 30’ | **3.Thực hành, luyện tập**  **Bài 1 (trang 52)**  ***Mục tiêu:****Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ ) trong phạm vi 20.* | - Yêu cầu HS đọc đề bài  - Yêu cầu HS tự làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng và trừ nêu trongbài.  **-** Tổ chức thảo luận nhóm đôi, yêu cầu: Thảo luận về cách tính nhẩm và chia sẻ nhận biết trực quan về “ Tính chất giao hoán của phép cộng”.   * Yêu cầu HS báocáo * Nhận xét, kết luận: *Khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng khôngđổi.*   Lưu ý: Kĩ năng sử dụng “Quan hệ cộng trừ” để thực hiện các phéptính.  Vídụ:9+4=13thì13–9=4   * Nhậnxét * Tổ chức HS thảo luận cặpđôi | - HS đọc đè bài.  - Hs hỏi đáp để nêu kq  9 + 4=13 8 + 6=1 7 + 9 =16  4 + 9=19 6 + 8=14 9 + 7 =16  13 – 9=4 14 – 8=6 16 – 7 =9  13 – 4=9 14 – 6=8 16 – 9 =7   * Thựchiện   Lắng nghe, nhậnxét   * Lắngnghe * Lấy vídụ:   8 + 6 = 14 thì 14 – 8 = 6 |
| **Bài 3 (trang 52)**  ***Mục tiêu:****Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ ) trong phạm vi 100.* | Bài 3: Làm vở BT   * Gọi hs đọc đềbài * Bài yêu cầu gì ? * Số cần điền ở phần a là thành phần nào ? * Số cần điền ở phần b là thành phần nào ? * Yêu cầu hs thực hiện tính để tìm tổng (hiệu) tươngứng điền số vào vở bài tập   Tổ chức cho HS báocáo   * Chữa bài, nhậnxét   - Đại diện nhóm lên chỉ và nêu…. - Nhận xét, đánh giá. | * -Hs đọc đề bài * Hs trả lời * -Điền số * - …tổng * - ….hiệu * HS làm bài đổi chéo vở kiểm tra kết quả và chia sẻ cách làm   a.   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Số hạng | 44 | 53 | 3 | 6 | | Số hạng | 25 | 5 | 8 | 9 | | Tổng | 69 | 58 | 11 | 15 |   b,   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Số bị trừ | 68 | 77 | 15 | 12 | | Số trừ | 52 | 6 | 7 | 8 | | Hiệu | 16 | 71 | 8 | 4 | |
|  | **4. Vận dụng**  **Bài 5 (trang 53)**  ***Mục tiêu:****Vận dụng vào giải bài toán thực tế(có lời văn) liên quan đến phép cộng.* | * Gọi HS đọc đềtoán * Bài toán cho biết gì? * Bài toán hỏigì? * Hướng dẫn HS nêu đề toán, tóm tắt,giải   ***\*Chữa bài :Yêu cầu hs nhận xét bài bạn GV khuyến khích hs suy nghĩ và nói cách của các em.*** | - 2 hs đọc đề bài   * hs trả lời * hs trả lời   *Tóm tắt*  Có: 98 bao xi măng  Đã chở: 34 bao xi măng  Còn lại : …….xi măng  Bài giải :  Số bao xi măng chưa chở là :  98 – 34 = 64 ( bao )  ĐS: 64 bao xi măng |
|  | **Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:****Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, BỔ SUNG:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**MÔN HỌC:TOÁN: LỚP 2/3**

**BÀI 27: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC TIẾT 2**

Thứ Ba, ngày 5, tháng 11, năm 2024

**I. MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức, kĩ năng**

- Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.

**2. Năng lực**

**-** Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1.Khởi động**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - Trò chơi *: Chuyềnbóng*  HS truyền bóng cho bạn, ai nhận được bóng sẽ nêu một phép tính công,( trừ )có nhớ trong pv 20  VD: 9 + 8 = 17 , 12 – 4 = 8…….  **-** Dẫn chuyển vào bài mới: ***Em ôn lại những gì đã học Tiết 2*** | -Tham gia trò chơi  - Thực hiện   * Cá nhân |
| 30’ | **3.Thực hành, luyện tập**  **Bài 2 (trang 52)**  ***Mục tiêu:*** Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ ) trong phạm vi 20. | - Yêu cầu đọc đềbài   * Hướng dẫn: Quan sát các phép tính ghi phía trên mỗi rổ bóng; rồi lựa chọn số thích hợp với kết quả của từng phép tính ghi ở mỗi quảbóng.   ***- Khuyến khích hs nêu nhẩm cách cộng trừ***  ***- GV nhận xét tuyên dương hs làm bài tốt*** | * Hs làm bài vào sgk dùng bút chì nối kết quả đúng với mỗi PT sau đó lên bảng chữa bài dưới hình thức rò chơi tiếp |
| **Bài 4 (trang 53)**  ***Mục tiêu:*** Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ ) trong phạm vi 20. | - Yêu cầu đọc đề bài  - Mỗi dãy tính có mấy dấu phéptính?  -Thứ tự thực hiện dãy tính ra sao?  - Yêu cầu HS làmbài  - Chữa bài, kết luận:  *Khi thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ thì thứ tự thực hiện là từ trái sangphải.* | - HS đọc đề bài  -…. có hai dấu phép tính cộng, trừ?   * Trảlời * Hs làm bài bảng con   9 – 3 + 6 =12 35 + 10 – 30 =15  8 + 6 – 7 =7 87 – 7 + 14 =94   * Lắngnghe |
|  | **4. Vận dụng**  **Bài 6 (trang 53)**  ***Mục tiêu:*** Vận dụng vào giải bài toán thực tế(có lời văn) liên quan đến phép cộng. | - Gọi hs đọc đề bài  - HD phân tích bài toán  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏigì?  - Bài toán thuộc dạng nào ?   * *Yêu cầu hs tóm tắt và giải*   *Cho hs làm bài vào vở , 1 em lên bảng chữa*   * *Nhận xét bài làm* * *GV nhận xét chốt lại cách giải toán về*   *Bài 6( b)Năm nay anh Hải 10 tuổi, bố nhiều hơn anh Hải 32 tuổi. Hỏi năm nay bố bao nhiêutuổi?*  *HD tương tự phần (a)*  *Yêu cầu hs xác định dạng bài toán rồi tóm tắt và giải vào vở*  ***\*Chữa bài :Yêu cầu hs nhận xét bài bạn GV khuyến khích hs suy nghĩ và nói cách của các em.***  ***\* Gv nhận xét và củng cố cách giải bài toán về nhiều hơn, ít hơn*** | - 2 hs đọc đề bài  …..Bà 67 t uổi  ….Mẹ ít hơn bà 30 tuổi  …..năm nay bà bao nhiêu tuổi?  Bài toán về ít hơn  Tóm tắt :  Bà : 67 tuổi  Mẹ ít hơn bà : 30 tuổi  Mẹ : ……… tuổi ?  Giải  Năm nay mẹ có số tuổi là :  67 – 30 = 37( tuổi )  ĐS: 37 tuổi  - Hs làm bài vào vở  - 1 em lên bảng chữa  Bài giải :  Năm nay số tuổi của bố là :  10 + 32 = 42 ( tuổi)  Đáp số : 42 tuổi  HS nhận xét bài làm của bạn, cách trình bày bài giải |
| 4’ | **4. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:****Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.  Nhắc hs chuẩn bị bài sau | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, BỔ SUNG:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**MÔN HỌC: TIỆNG VIỆT: LỚP 2/3**

**BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP TIẾT 3.4

Thứ ba ngày 5 tháng 11 năm 2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 50 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 - 70 tiếng/ phút.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

**2.Năng lực:**

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mĩ.

**3. Phẩm chất**

- Góp phần bồi dưỡng tình yêu với văn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. CÁC HOẠT DỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’**  **30’** | **1.KHỞI ĐỘNG:**  **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài đọc: Bài học *Việc tốt* hôm nay chúng ta học sẽ cho các em hiểu được việc tốt là như thế nào và hành động giúp đỡ mọi người của bạn Hùng.  **2.KHÁM PHÁ:**  **HĐ 1: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài *Việc tốt*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **3.LUYỆN TẬP:**  **HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Bài đọc khuyến khích mọi người làm nhiêu việc tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Bạn Hùng trong bài đọc là một bạn nhỏ ngoan, đã nghe lời cô giáo và biết giúp đỡ mọi người.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:  + Câu 1: GV hướng dẫn HS nêu các việc tốt bạn Hùng đã làm. GV khuyến khích HS nói đó là mấy việc tốt.  + Câu 2: GV hướng dẫn HS dùng phương pháp loại trừ và suy luận.  + Câu 3: GV khuyến khích HS mạnh dạn thể hiện ý kiến bản thân.  + Câu 4: GV hướng dẫn HS xác định tác dụng của dấu chấm và dấu chấm hỏi. GV khuyến khích HS tìm hiểu các câu nói là của ai và nói với ai.  + Câu 5: GV hướng dẫn HS đặt mình vào vị trí nhân vật Hùng, hướng dẫn HS nói lời khi người khác cảm ơn.  + Câu 6: GV nhắc HS nhớ lại thứ tự bảng chữ cái để sắp xếp các tên riêng.  - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS luyện đọc:  + 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời nhóm đôi.  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn. VD:  *+ Câu 1:* Chủ nhật, Hùng đã làm được những việc gì?  Trả lời: Chủ nhật, Hùng đã làm được 3 việc tốt: trông giúp em bé nhà bác Cảnh, ân cần chỉ số nhà giúp bà cụ, rửa ấm chén.  *+ Câu 2:* Vì sao Hùng nghĩ đó chưa phải là những việc tốt? Chọn ý đúng:  a) Vì đó là những việc chị Hà đã làm.  b) Vì đó không phải những việc khó.  c) Vì Hùng làm chưa xong việc.  Trả lời:  Hùng nghĩ đó chưa phải là những việc tốt vì đó không phải những việc khó.  *+ Câu 3:* Bạn thích việc tốt nào của Hùng? Vì sao?  Trả lời:  *HS trả lời theo sở thích cá nhân và nêu lý do.*  *+ Câu 4:* Chọn dấu câu (**dấu chấm** hoặc **dấu chấm hỏi**) phù hợp với ô trống:  a) Chị Hà ơi, sao chị quét nhà sớm thế[]  b) Bà ơi, bà tìm nhà ai ạ[]  c) Cháu là một cậu bé ngoan[] Bà cảm ơn cháu nhé!  Trả lời:  a) Dấu chấm hỏi.  b) Dấu chấm hỏi.  c) Dấu chấm.  *+ Câu 5:* Nếu là Hùng, em sẽ đáp lại thế nào:  a) Khi bác Cảnh nói: “Hùng sang trông em giúp bác một lúc nhé!”?  b) Khi bác Cảnh cảm ơn Hùng đã trông giúp em bé?  c) Khi bà cụ nói: “Bà cảm ơn cháu nhé!”?  Trả lời:  a) Vâng ạ! Cháu sáng ngay.  b) Cháu chơi với em cũng vui lắm ạ!  *+ Câu 6:* Xếp các tên riêng sau theo đúng thứ tự bảng chữ cái:  Hùng, Cảnh, Hà, Lê, Thanh, Phong, Yến, Ánh, Mai.  Trả lời: Ánh, Cảnh, Hà, Hùng, Lê, Mai, Phong, Thanh, Yến.  - Cả lớp chốt đáp án cùng GV. |

**MÔN HỌC: Tiếng Việt: LỚP 2/3**

**BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP TIẾT 5,6

Thứ Tư ngày 6/11/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng bài thơ Việc tốt. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60-70 tiếng/ phút.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các câu hỏi để hiểu bài thơ Việc tốt: Bài đọc khuyến khích mọi người làm nhiêu việc tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Bạn Hùng trong bài đọc là một bạn nhỏ ngoan, đã nghe lời cô giáo và biết giúp đỡ mọi người.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.

- Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn, giúp đỡ mọi người.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Trả lời được câu hỏi trong bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia hoạt động trong nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu trường, lớp qua bài đọc.Góp phần bồi dưỡng tình yêu với văn học.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua bài đọc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’**  **30’** | **1. KHỞI ĐỘNG:**  **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **2. KHÁM PHÁ:**  **HĐ 1: Nghe – kể**  **Mục tiêu:** Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Đôi bạn*.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh:  + Búp bê ngồi bệt xuống đất, bên cạnh cái chổi, đang ngồi thắc mắc điều gì đó, mắt hướng về phía dế mèn.  + Dế mèn đang cười tươi nhìn búp bê.  - GV kể chuyện *Đôi bạn* cho HS lắng nghe:   |  | | --- | | **Đôi bạn**  Búp Bê làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi nghỉ, Búp Bê bỗng nghe có tiếng hát rất hay. Nó bèn hỏi:  - Ai hát đấy?  Có tiếng trả lời:  - Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.  Búp bê nói:  - Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn làm tôi hết mệt.  Theo Nguyễn Kiên |   - GV kể chuyện lại lần 2 cho cả lớp nghe. Mỗi đoạn, dừng lại đặt câu hỏi để HS kể theo, ghi nhớ câu chuyện.  - GV mời 1 HS lần lượt đọc 4 CH gợi ý để kể chuyện.  - GV YC HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.  - GV mời một số HS kể lại câu chuyện trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét.  **3.LUYỆN TẬP:**  **HĐ 2: Viết 2 câu về búp bê và dế mèn**  **Mục tiêu:** Biết liên hệ nội dung bài thơ với hoạt động thực tiễn.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.  - GV mời một số HS trả lời nhanh CH.  - GV nhận xét, chốt đáp án, khen ngợi các em:  + Dế mèn thấy búp bê chăm chỉ, vất vả vì cả ngày hết rửa bát lại đến quét nhà.  + Dế mèn đã hát để giúp búp bê đỡ mệt. | - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh.  - HS lắng nghe GV kể lần 1.  - HS lắng nghe HS kể lần 2.  - 1 HS đọc CH gợi ý để kể chuyện. Cả lớp lắng nghe.  - HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.  - Một số HS kể lại câu chuyện trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS nghe GV nhận xét.  - 1 HS đọc to YC của BT 2.  - Một số HS trả lời nhanh CH.  - HS lắng nghe. |

**MÔN HỌC:TOÁN: LỚP 2/3**

**BÀI 27: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC TIẾT 2**

Thứ Tư, ngày 6, tháng 11, năm 2024

**I. MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức, kĩ năng**

- Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.

**2. Năng lực**

**-** Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1.Khởi động**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - Trò chơi *: Chuyềnbóng*  HS truyền bóng cho bạn, ai nhận được bóng sẽ nêu một phép tính công,( trừ )có nhớ trong pv 20  VD: 9 + 8 = 17 , 12 – 4 = 8…….  **-** Dẫn chuyển vào bài mới: ***Em ôn lại những gì đã học Tiết 2*** | -Tham gia trò chơi  - Thực hiện   * Cá nhân |
| 30’ | **3.Thực hành, luyện tập**  **Bài 2 (trang 52)**  ***Mục tiêu:*** Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ ) trong phạm vi 20. | - Yêu cầu đọc đềbài   * Hướng dẫn: Quan sát các phép tính ghi phía trên mỗi rổ bóng; rồi lựa chọn số thích hợp với kết quả của từng phép tính ghi ở mỗi quảbóng.   ***- Khuyến khích hs nêu nhẩm cách cộng trừ***  ***- GV nhận xét tuyên dương hs làm bài tốt*** | * Hs làm bài vào sgk dùng bút chì nối kết quả đúng với mỗi PT sau đó lên bảng chữa bài dưới hình thức rò chơi tiếp |
| **Bài 4 (trang 53)**  ***Mục tiêu:*** Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ ) trong phạm vi 20. | - Yêu cầu đọc đề bài  - Mỗi dãy tính có mấy dấu phéptính?  -Thứ tự thực hiện dãy tính ra sao?  - Yêu cầu HS làmbài  - Chữa bài, kết luận:  *Khi thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ thì thứ tự thực hiện là từ trái sangphải.* | - HS đọc đề bài  -…. có hai dấu phép tính cộng, trừ?   * Trảlời * Hs làm bài bảng con   9 – 3 + 6 =12 35 + 10 – 30 =15  8 + 6 – 7 =7 87 – 7 + 14 =94   * Lắngnghe |
|  | **4. Vận dụng**  **Bài 6 (trang 53)**  ***Mục tiêu:*** Vận dụng vào giải bài toán thực tế(có lời văn) liên quan đến phép cộng. | - Gọi hs đọc đề bài  - HD phân tích bài toán  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏigì?  - Bài toán thuộc dạng nào ?   * *Yêu cầu hs tóm tắt và giải*   *Cho hs làm bài vào vở , 1 em lên bảng chữa*   * *Nhận xét bài làm* * *GV nhận xét chốt lại cách giải toán về*   *Bài 6( b)Năm nay anh Hải 10 tuổi, bố nhiều hơn anh Hải 32 tuổi. Hỏi năm nay bố bao nhiêutuổi?*  *HD tương tự phần (a)*  *Yêu cầu hs xác định dạng bài toán rồi tóm tắt và giải vào vở*  ***\*Chữa bài :Yêu cầu hs nhận xét bài bạn GV khuyến khích hs suy nghĩ và nói cách của các em.***  ***\* Gv nhận xét và củng cố cách giải bài toán về nhiều hơn, ít hơn*** | - 2 hs đọc đề bài  …..Bà 67 t uổi  ….Mẹ ít hơn bà 30 tuổi  …..năm nay bà bao nhiêu tuổi?  Bài toán về ít hơn  Tóm tắt :  Bà : 67 tuổi  Mẹ ít hơn bà : 30 tuổi  Mẹ : ……… tuổi ?  Giải  Năm nay mẹ có số tuổi là :  67 – 30 = 37( tuổi )  ĐS: 37 tuổi  - Hs làm bài vào vở  - 1 em lên bảng chữa  Bài giải :  Năm nay số tuổi của bố là :  10 + 32 = 42 ( tuổi)  Đáp số : 42 tuổi  HS nhận xét bài làm của bạn, cách trình bày bài giải |
| 4’ | **4. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:****Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.  Nhắc hs chuẩn bị bài sau | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, BỔ SUNG:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**MÔN HỌC:TIẾNG VIỆT: LỚP 2/3**

**BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP TIẾT 7,8

Thứ Năm ngày 7/11/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng bài thơ Việc tốt. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60-70 tiếng/ phút.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các câu hỏi để hiểu bài thơ Việc tốt: Bài đọc khuyến khích mọi người làm.

nhiêu việc tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Bạn Hùng trong bài đọc là một bạn nhỏ ngoan, đã nghe lời cô giáo và biết giúp đỡ mọi người.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.

- Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn, giúp đỡ mọi người.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Trả lời được câu hỏi trong bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia hoạt động trong nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu trường, lớp qua bài đọc.Góp phần bồi dưỡng tình yêu với văn học.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua bài đọc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’**  **30’** | **1. KHỞI ĐỘNG:**  **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay *Bạn của nai nhỏ* sẽ giúp các em hiểu về tình cảm cha con, tình bạn và lòng tốt, lòng quả cảm của nai cha, nai con và nai bạn.  **2.KHÁM PHÁ:**  **HĐ 1: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài *Bạn của nai nhỏ*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 4 HS đọc nối tiếp nhau 4 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 4: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 4.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 3 HS giỏi đọc phân vai: người dẫn chuyện, nai cha, nai con.  **3.LUYỆN TẬP:**  **HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Bài đọc *Bạn của nai nhỏ* cho thấy tình cảm của nai cha dành cho nai con và tình cảm của hai bạn nai dành cho. Bài đọc còn đề cao lòng tốt, quả cảm của nai bạn.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV mời các cặp HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:  + Câu 1: GV gợi ý HS đọc đoạn đầu để tìm đáp án.  + Câu 2: GV hướng dẫn HS tự suy luận hoặc đọc lại các lời nhận xét của nai cha dành cho nhân vật “bạn”.  + Câu 3: GV hướng dẫn HS đọc đoạn cuối của bài để tìm đáp án.  + Câu 4: GV khuyến khích HS mạnh dạn nêu quan điểm cá nhân. GV lưu ý để HS trả lời không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục.  - GV nhận xét, chốt đáp án câu 1 – câu 4.  - GV mời chiếu YC của CH 5 và 6 lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT, yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án bài làm của mình.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  *+ Câu 5:* Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp:   * Từ ngữ chỉ sự vật: *nai, hổ, bạn, cây, sói, dê*. * Từ ngữ chỉ hoạt động: *xin phép, hích vai, rình, chạy, đuổi bắt, húc*.   *+ Câu 6:* Dựa vào các từ ngữ ở CH 5, đặt một câu theo mẫu *Ai làm gì?*.  VD: *Nai nhỏ xin phép cha đi chơi.*  *Sói đuổi bắt dê.*  *Hổ rình nai sau bụi cây.* | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài. Cả lớp đọc thầm theo.  + HS đọc theo nhóm 4.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 3 HS giỏi đọc phân vai. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:  *+ Câu 1:* Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết điều gì?  Trả lời:  Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết bạn của nai nhỏ thế nào.  *+ Câu 2:* Mỗi hành động của nhân vật “bạn” nói lên điểm tốt nào của bạn ấy?   |  |  | | --- | --- | | a) Hích vai, lăn hòn đá to chặn lối. | 1) sẵn lòng vì người khác | | b) Kéo nai nhỏ chạy, trốn lão hổ. | 2) khỏe mạnh | | c) Húc sói, cứu dê non. | 3) thông minh, nhanh nhẹn. |   Trả lời:   * a – 2 * b – 3 * c – 1   *+ Câu 3:* Điểm tốt nào của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng?  Trả lời:  Điểm tốt của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng là: sẵn lòng vì người khác.  *+ Câu 4:* Bạn thích một người bạn như thế nào?  Trả lời: *HS trả lời theo quan điểm của bản thân.*  - HS lắng nghe.  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT, cả lớp làm bài vào vở.  - Một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án của mình. Cả lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án, sửa bài vào vở. |

# 

**MÔN HỌC:TOÁN: LỚP 2/3**

**BÀI 28 :EM VUI HỌC TOÁN TIẾT 1**

**Thứ Năm ngày 7/11/2024**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.

- Thiết kế một trò chơi học toán qua đó củng cố kĩ năng tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

- Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục học sinh tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Bài giảng điện tử, máy chiếu.

***2. Học sinh:***

- Sợi dây, các thẻ số cần thiết.

- Bút màu, giấy vẽ để thiết kế một trò chơi.

- Thước có vạch chia xăng-ti-mét và một số đồ vật có thể dùng để đo độ dài.

# III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’  30’ | **1.Khởi động**  **Mục tiêu**: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.  **2.khám phá:**  **Mục tiêu**: Kết nối với bài học mới.  3.Luyện tập:  **4. Vận dụng:**  **Mục tiêu:**Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài | - GV bật nhạc bài Đếm sao.  - GV giới thiệu và ghi bài.  - GV chia lớp thành các nhóm 4 và đặt tên cho mỗi nhóm.  **Bài 1: Xếp các thẻ số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong toán học.**  - Gọi HS đọc đề bài  - Bài có mấy yêu cầu?  - Yêu cầu hs quan sát tia số và thực hiện yêu cầu 1  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4: Yêu cầu HS dùng sợi dây và các thẻ số đã chuẩn bị, thắt từng nút và xếp các thẻ số tương ứng dưới từng nút để tạo thành tia số. Sau khi hoàn thành, cùng thảo luận với bạn trong nhóm về cách sử dụng tia số trong toán học.  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trình bày và nêu cách sử dụng tia số.  - GV nhận xét, kết luận:  + Chúng ta có thể sử dụng tia số để so sánh hai số.  + Chúng ta có thể sử dụng tia số để cộng, trừ.  **Bài 2: Thảo luận nhóm để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 rồi chọn ra trò chơi thú vị nhất.**  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.  - HS thảo luận nhóm 4 để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 bằng những đồ dùng đã chuẩn bị trước. (khuyến khích HS sáng tạo trò chơi theo cách của các em)  - GV tổ chức cho tất cả HS trong lớp đi “tham quan” và tìm hiểu về trò chơi của các nhóm bạn, sau đó cả lớp sẽ bình chọn nhóm có trò chơi hay và thú vị nhất.  - Mời 2 - 3 nhóm có trò chơi được lớp bình chọn là hay và thú vị nhất lên bảng.  - GV khen ngợi, tuyên dương các nhóm và có thể cho các nhóm còn lại tổ chức trò chơi của nhóm mình vào các tiết sinh hoạt lớp.  GV chốt : Nội dung được củng cố qua trò chơi hs thiết kế  **Bài 3:**  **a, Hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét.**  **b, Hãy dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại độ dài của các vật được ước lượng ở câu a.**  - Yêu cầu HS bày lên bàn một số đồ vật thông dụng cần đo.  - Tổ chức thi đua giữa các nhóm:  Yêu cầu HS thực hiện thảo luận theo nhóm 4: (chiếu yêu cầu lên màn hình)  + Ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét, sau đó nhóm trưởng ghi lại các số đo vừa ước lượng của từng thành viên ra giấy.  + Sau khi ước lượng, dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại. So sánh số đo chính xác và số đo ước lượng ban đầu  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm.  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trưng bày sản phẩm của nhóm mình và trình bày ý tưởng. Nhóm nào có nhiều bạn ước lượng số đo ban đầu gần sát nhất so với số đo chính xác là nhóm thắng cuộc.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Gọi HS nói cảm xúc sau giờ học.  - Gọi HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.  - Gọi HS nói về hoạt động còn lúng túng và hỏi: Nếu làm lại thì em sẽ làm gì? | - HS tham gia múa hát theo.  - HS nhắc lại tên bài học.  - HS nhận nhóm và quay về vị trí của nhóm mình.  - HS nêu yêu cầu.  - Bài có 2 yêu cầu: + Xếp các thẻ số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số.  + Thảo luận cách sử dụng tia số.  - Hs quan sát và lấy những thẻ số điền vào chỗ còn thiếu trên tia số  - HS thực hành thảo luận nhóm 4.  - 2 HS đại diện nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận, lấy ví dụ về cách sử dụng tia số đưa ra. (2 nhóm lên bảng)  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS cả lớp thưc hiện.  - Đại điện nhóm làm quản trò điều khiển các bạn trong lớp cùng tham gia trò chơi.  VD: Trò chơi “Hái hoa dân chủ”  + HS thiết kế một “Cây hoa dân chủ” trong đó trên các bông hoa viết các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 20.  + Quản trò nếu quy tắc chơi: Mỗi bạn lên chơi sẽ hái một bông hoa, tính nhẩm, nếu đúng được hái tiếp, nếu tính sai sẽ mất lượt.  - HS bày các đồ vật cần đo lên mặt bàn.  - HS thảo luận nhóm.  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện 4 nhóm lần lượt trình bày.  - HS nói theo suy nghĩ.  - HS nói theo suy nghĩ.  - HS nói theo suy nghĩ. |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, BỔ SUNG:**

**…………………………………………………………………………………………**

**……………………………………………………………………………………**

# MÔN HỌC:TNXH LỚP 2/3

# BÀI 7: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG TIẾT 1

Thứ Năm ngày 7/11/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**\* Năng lực riêng:**

- Phân tích được nguyên nhân dẫn đến một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường.

**3. Phẩm chất**.

- Phẩm chất nhân ái: Đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở rường và vận động các bạn cùng thực hiện.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc. Có trách nhiệm với tập thể khi tham gia hoạt động nhóm.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

**\* Tích hợp giáo dục An toàn giao thông:**

* **- Tiết 3:** Giáo dục học sinh biết được một số nguy hiểm, rủi ro khi tham gia vui chơi.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với giáo viên**

* Giáo án.
* Các hình trong SGK.
* Vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội 2.
* Video clip: Xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro khi chơi kéo co, khi đi tham quan và cách phòng tránh.

**b. Đối với học sinh**

* SGK.
* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **TIẾT 1** | |
| **5’**  **30’** | **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi:  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_10.png+ Nêu một số hoạt động ở trường có thể dẫn đến nguy hiểm, rủi ro được thể hiện qua các hình trong SGK trang 35.*  *+ Tại sao chúng ta cần phải giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.*  - GV dẫn dắt vấn đề: *Chúng ta vừa tìm hiểu qua một số hoạt động ở trường có thể dẫn đến nguy hiểm, rủi ro. Vậy các em có biết cách xác định các tình huống nguy hiểm, rủi ro và cách khắc phục, phòng tránh khi tham gia một số hoạt động ở trường không? Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay –* ***Bài 7: An toàn khi ở trường.***  **II. KHÁM PHÁ:**  **Hoạt động 1: Một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh**  **a. Mục tiêu:**  - Xác định được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường.  - Nêu được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động đó.  **b. Cách tiến hành:**  **(1) Chơi kéo co**  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_11.png***Bước 1: Làm việc theo cặp***  - GV yêu cầu HS quan sát hình Chơi kéo co và trả lời câu hỏi*: Khi chơi kéo co, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro nào?*  ***Bước 2: Làm việc theo nhóm***  - GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trong nhóm.  - GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi tham gia trò chơi kéo co.*  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.  **3.Luyện tập:**  **Đi tham quan**  ***Bước 1: Làm việc theo cặp***  **C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_12.png**- GV yêu cầu HS quan sát hình Đi tham quan và trả lời câu hỏi*: Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro nào?*  ***Bước 2: Làm việc theo nhóm***  - GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trong nhóm.  GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan.*  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.  ***4.Vận dụng:***  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  - GV yêu cầu các nhóm treo bảng tổng kết “Một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể gặp khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh” trước lớp.  - GV mời đại diện một nhóm trình bày, HS khác hỏi lại, bổ sung cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro mà nhóm bạn đã nêu.  - GV chốt lại những nội dung chính về các tình huống nguy hiểm rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia hoạt động chơi kéo co và đi tham quan. | - HS trả lời:  + *Một số hoạt động ở trường có thể dẫn đến nguy hiểm, rủi ro được thể hiện qua các hình trong SGK trang 35: cắt thủ công, bơi lội, chạy.*  *+ Chúng ta cần phải giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường để phòng tránh tai nạn, thương tích cho bản thân và người khác; để không gặp nguy hiểm, rủi ro; để học tập có kết quả,...*  - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.  - HS trả lời: *Khi chơi kéo co, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro: sân chơi trơn trượt, một bên thả tay, dây đứt.*  - HS trả lời: *Cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi tham gia trò chơi kéo co:*  *+ Kiểm tra sân chơi*  *+ Thực hiện đúng luật chơi.*  *+ Kiểm tra độ bền chắc của dây.*  - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.  - HS trả lời: *Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro: cây, con vật có chất độc; đi lạc; thời tiết xấu.*  - HS trả lời: *Cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan: không hái hoa, bẻ cành lá; không sờ vào bất cứ con vật nào; đi theo nhóm dưới sự chỉ dẫn của thầy cô giáo; mang trang phục phù hợp như mũ, nón, áo mưa.*  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |

**MÔN HỌC:TOÁN LỚP 2/4**

**BÀI 28 :EM VUI HỌC TOÁN TIẾT 2**

**Thứ Năm ngày 7/11/2024**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.

- Thiết kế một trò chơi học toán qua đó củng cố kĩ năng tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

- Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục học sinh tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Bài giảng điện tử, máy chiếu.

***2. Học sinh:***

- Sợi dây, các thẻ số cần thiết.

- Bút màu, giấy vẽ để thiết kế một trò chơi.

- Thước có vạch chia xăng-ti-mét và một số đồ vật có thể dùng để đo độ dài.

# III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Thời gian*** | ***Nội dung và mục tiêu*** | ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| 3’  32’ | ***1.Khởi động***  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS.*  ***2.Khám phá:***   1. ***Giới thiệu bài***   ***Mục tiêu:*** K*ết nối với bài học mới.*  **3.Luyện tập:**  ***4.Vận dụng***  **Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:****Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | - GV bật nhạc bài Đếm sao.  - GV giới thiệu và ghi bài.  - GV chia lớp thành các nhóm 4 và đặt tên cho mỗi nhóm.  **Bài 1: Thảo luận nhóm để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 rồi chọn ra trò chơi thú vị nhất.**  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.  - HS thảo luận nhóm 4 để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 bằng những đồ dùng đã chuẩn bị trước. (khuyến khích HS sáng tạo trò chơi theo cách của các em)  - GV tổ chức cho tất cả HS trong lớp đi “tham quan” và tìm hiểu về trò chơi của các nhóm bạn, sau đó cả lớp sẽ bình chọn nhóm có trò chơi hay và thú vị nhất.  - Mời 2 - 3 nhóm có trò chơi được lớp bình chọn là hay và thú vị nhất lên bảng.  - GV khen ngợi, tuyên dương các nhóm và có thể cho các nhóm còn lại tổ chức trò chơi của nhóm mình vào các tiết sinh hoạt lớp.  GV chốt : Nội dung được củng cố qua trò chơi hs thiết kế  **Bài 2: Trải nghiệm ước lượng , đo độ dài của một số đồ vật xung quanh em**  **a, Hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét.**  **b, Hãy dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại độ dài của các vật được ước lượng ở câu a.**  - Yêu cầu HS bày lên bàn một số đồ vật thông dụng cần đo.  - Tổ chức thi đua giữa các nhóm:  Yêu cầu HS thực hiện thảo luận theo nhóm 4: (chiếu yêu cầu lên màn hình)  + Ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét, sau đó nhóm trưởng ghi lại các số đo vừa ước lượng của từng thành viên ra giấy.  + Sau khi ước lượng, dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại. So sánh số đo chính xác và số đo ước lượng ban đầu  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm.  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trưng bày sản phẩm của nhóm mình và trình bày ý tưởng. Nhóm nào có nhiều bạn ước lượng số đo ban đầu gần sát nhất so với số đo chính xác là nhóm thắng cuộc.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Gọi HS nói cảm xúc sau giờ học.  - Gọi HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.  - Gọi HS nói về hoạt động còn lúng túng và hỏi: Nếu làm lại thì em sẽ làm gì? | - HS tham gia múa hát theo.  - HS nhắc lại tên bài học.  - HS nhận nhóm và quay về vị trí của nhóm mình.  HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS cả lớp thưc hiện.  - Đại điện nhóm làm quản trò điều khiển các bạn trong lớp cùng tham gia trò chơi.  VD1: Trò chơi “Ai nhanh ai đúng”Quản trò phổ biến luật chơi: Quản trò nêu đọc câu hỏi ,bạn nào giơ tay nhanh nhất sẽ dành quyền trả lời và trả lời đúng sẽ được nhận một phần thưởng.Trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho bạn khác.  VD2: Sáng tác đề toán  Quản trò đưa ra các số liệu yêu cầu các bạn trong nhóm suy nghĩ và lập được các đề toán từ các số liệu đã cho  - HS bày các đồ vật cần đo lên mặt bàn.  - HS thảo luận nhóm.  Hs thực hành  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm.  .Hs điền kết quả thực hành vào bảng  - Đại diện 4 nhóm lần lượt trình bày   |  |  | | --- | --- | | Tên đồ vật | Độ dài | |  |  |   - HS nói theo suy nghĩ.  - HS nói theo suy nghĩ.  - HS nói theo suy nghĩ. |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, BỔ SUNG:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ sáu 8/11/2024 : Tiếng việt đã soạn ở ngày thứ 5 (7/11/2024)**

**MÔN HỌC :TOÁN LỚP 2/3**

**BÀI: KIỂM TRA TIẾT 1**

**Thứ Sáu ngày 8/11/2024**

**I, Mục tiêu :**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thực hiện phép cộng, trừ trong phạm vi 20.

- Thực hành vẽ đoạn thẳng.

- Giải toán liên quan đến phép cộng và phép trừ.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục học sinh tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II.Chuẩn bị**

GV: Đề kiểm tra

HS: Ôn tập các kiến thức đã học.

**Bài 1:( 1 điểm ) Khoanh vào trước câu trả lời đúng:**

a.Tổng của 7 và 5 là:

A. 2 B.22 C. 12 D 17

b, Số trừ trong phép tính 14– 5 = 9 là :

A. 14 B.5 C. 9 D. Cả A,B,C đều sai

c.Hiệu của 56 và 32 là :

A.56 B. 32 C. 88 D. 24

d. Các số : 31, 72, 27, 13 được xếp theo thứ tự từ lớn đến bé là

a. 13,31,27,72 b, 13,27,72,31 c. 72,31,27,72 d. 13,27,31,72

**Bài 2( 1 điểm ): Điền số hoặc chữ thích hợp vào ô trống**

a. Tổng của 13 và 14là …….. b. Số tròn chục liền trước của 45 là ………

c. 43 = …….+ 3 d. 3dm = …..cm

**Bài 3 : ( 1 điểm ) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào**

a. 8 + 7 = 7 + 8 b. 11- 5 = 14 – 8

c. 2dm > 15 cm d. 8cm + 6 cm= 14

**Bài 4( 1 điểm)**: Lan gấp được 16 bông hoa, Lan tặng Mai 7 bông . Số hoa Lan còn là ........bông

**PHẦN B : TỰ LUẬN ( 6 ĐIỂM)**

**Bài 1: ( 2 điểm ) Tính nhẩm**

|  |
| --- |
| 7 + 6 = 14 – 5 = 9 + 6 – 8 =  9 + 2 = 13 – 7 = 35 – 20 – 6 |

**Bài 2 :( 2 điểm )**

Mẹ hái được 27 quả bưởi , chị hái ít hơn mẹ 5 quả . Hỏi chị hái được bao nhiêu quả bưởi ?

**Bài 3: ( 1 điểm)**

**Vẽ đoạn thẳng dài 1dm 2cm**

**Bài 4: ( 1 điểm )** Tìm tổng của số chẵn lớn nhất có một chữ số với số liền trước của số nhỏ nhất có hai chữ số

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, BỔ SUNG:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

# 

# MÔN HỌC :TNXH LỚP 2/3

# BÀI 7: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG TIẾT 2

Thứ sáu ngày 8/11/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**\* Năng lực riêng:**

- Phân tích được nguyên nhân dẫn đến một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở rường và vận động các bạn cùng thực hiện.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc. Có trách nhiệm với tập thể khi tham gia hoạt động nhóm.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

**\* Tích hợp giáo dục An toàn giao thông:**

**- Tiết 3:** Giáo dục học sinh biết được một số nguy hiểm, rủi ro khi tham gia vui chơi.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với giáo viên**

* Giáo án.
* Các hình trong SGK.
* Vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội 2.
* Video clip: Xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro khi chơi kéo co, khi đi tham quan và cách phòng tránh.

**b. Đối với học sinh**

* SGK.
* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **TIẾT 2** | |
| **5’**  **30’** | **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới trực tiếp vào bài An toàn khi ở trường (tiết 2).  **II.KHÁM PHÁ:**  **Hoạt động 2: Xác định tình huống nguy hiểm, rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia một hoạt động ở trường**  **a. Mục tiêu:**Nêu được một tình huống nguy hiểm, rủi ro vàđề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro đó khi tham gia hoạt động ở trường.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc theo nhóm***  - GV hướng dẫn HS đọc yêu cầu câu hỏi 1,2 SGK trang 37:  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png+ Chọn một hoạt động ở trường, xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia hoạt động đó và nêu cách phòng tránh.*  *+ Ghi lại kết quả theo gợi ý:*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Hoạt động** | **Tình huống nguy hiểm, rủi ro** | **Cách phòng tránh** | | ? | ? | ? |   ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV yêu cầu đại diện từng nhóm trình bày kết quả của nhóm mình, các nhóm khác góp ý.  - GV yêu cầu một số HS trả lời câu hỏi: *Nêu ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trươc khi tham gia các hoạt động ở trường.*  - GV nhắc nhở HS: *Việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trước khi tham gia các hoạt động ở trường giúp chúng ta chủ động phòng tránh, giữ an toàn cho bản thân và người khác.* | - HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi.  **-** HS trả lời:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Hoạt động** | **Tình huống nguy hiểm, rủi ro** | **Cách phòng tránh** | | Cắt thủ công | Kéo cắt vào tay | Chú ý, cẩn thận, cầm kéo chắc chắn, tránh để kéo cắt vào tay | | Đá bóng | Té ngã, đau, gãy chân | Kiểm tra sân bóng,... |   - HS trả lời: *Ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trươc khi tham gia các hoạt động ở trường:giúp chúng ta chủ động phòng tránh giữ an toàn cho bản thân và người khác.* |

**MÔN HỌC :TIẾNG VIỆT: LỚP 2/3**

## BÀI: ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP TIẾT 9

Thứ Sáu (Chiều)ngày 8/11/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng bài thơ Chúng em là đẹp nhất. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60-70 tiếng/phút.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các câu hỏi để hiểu bài thơ Chúng em là đẹp nhất: Bài thơ nói về vẻ đẹp của các bạn nhỏ, là mầm non, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ.

- Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn: chăm chỉ học hành, vui vẻ, vô tư, chân thật, biết yêu thương mọi người xung quanh.

**2.Năng lực**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập. lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt, sự quả cảm. Rèn tính kiên trì, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’**  **30’** | **1. KHỞI ĐỘNG:**  **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài: Bài thơ chúng ta luyện tập hôm nay *Chúng em là đẹp nhất* sẽ giúp các hiêu các bạn nhỏ, trong đó có các em là đẹp nhất, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.  **2.KHÁM PHÁ:**  **HĐ 1: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài *Chúng em là đẹp nhất*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **3.LUYỆN TẬP:**  **HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ: Bài thơ nói về vẻ đẹp của các bạn nhỏ, là mầm non, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV đọc lần lượt CH 1, CH 2 trước lớp, cho HS trả lời nhanh, sau đó chốt đáp án:  *+ Câu 1:* Đánh dấu *v* vào ô trống trước ý đúng:  a) Trong khổ thơ 1, trẻ em được so sánh với: Những nụ hoa, bông hoa.  b) Những gì đã nuôi dưỡng bông hoa lớn lên? Trả lời: Đất trời.  c) Dòng nêu đúng các từ chỉ đặc điểm ở khổ thơ 3: *Vô tư, chân thật, đẹp*.  *+ Câu 2:* Những tiếng ở cuối dòng trong khổ thơ 3 bắt vần với nhau: *thật – Đất – nhất*.  - GV YC HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành YC của CH 3.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, YC cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV mời các cặp HS trả lời CH trước lớp theo hình thức phỏng vấn.  - GV nhận xét, khen ngợi HS. | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ.  + HS đọc theo nhóm 3.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - HS lắng nghe, trả lời nhanh CH, nghe GV chốt đáp án.  - HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành CH 3. VD:  a) Đặt câu nói về trẻ em: *Trẻ em là yêu thương.*  b) Đặt câu nói về tình yêu thương dành cho trẻ em: *Mọi người đều yêu thương, quý mến trẻ em.* |

**MÔN HỌC: TIẾNG VIỆT: Lớp 2/3**

**BÀI ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP: CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT TIẾT 10**

## Thứ Sáu ( Chiều) ngày 8/11/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nghe (thầy,cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ Ngày mai lên sao Kim. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.

- Viết được đoạn văn (4-5 câu) kể về một việc tốt đã làm.

- Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các bài tập chính tả.

**2.Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp đất nước qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt.

- Phẩm chất chăm chỉ: Rèn tính kiên trì, cẩn thận.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.KHỞI ĐỘNG:**  **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **2.KHÁM PHÁ:**  **HĐ 1: Nghe – viết**  **Mục tiêu:**Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác đoạn thơ *Ngày mai lên sao Kim*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.  **Cách tiến hành:*.***GV nêu nhiệm vụ:  - GV đọc mẫu bài thơ *Ngày mai lên sao Kim*.  - GV mời 1 HS đọc lại bài thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài thơ:  + Về nội dung: Bài thơ là sự tưởng tượng ngộ nghĩnh về vũ trụ, khao khát khám phá vũ trụ, cụ thể là đi lên sao Kim xem có gì trên đó.  + Về hình thức: Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.  ***3.LUYỆN TẬP:***  ***.***Đọc cho HS viết:  - GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  ***2.3.*** Chấm, chữa bài  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **4.VẬN DỤNG:**  **HĐ 2: Viết 4 – 5 câu kể về một việc tốt đã làm**  **Mục tiêu:** Viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc tốt đã làm.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc YC và gợi ý của BT 2.  - GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - GV mời một số HS viết bài làm lên bảng.  - GV gọi một số HS khác nhận xét.  - GV chữa bài, nhận xét, khen ngợi HS. | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - HS nghe GV hướng dẫn, nói và nhận biết về hình thức, nội dung của bài thơ.  - HS nghe – viết.  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, lắng nghe.    - 1 HS đọc YC và gợi ý của BT 2.  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - Một số HS viết bài làm lên bảng.  - Một số HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe. |

# MÔN HỌC:HĐTN: LỚP 2/3

# SINH HOẠT LỚP KẾ HOẠCH CHĂM SÓC CÂY XANH TIẾT1

Thứ Sáu ( Chiều)ngày 8/11/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Học sinh xây đựng được kế hoạch cụ thể để chăm sóc cây xanh trong khuôn viên nhà trường.

- Lập được bản kế hoạch một cách sinh động, dưới dạng sơ đồ tư duy,…

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và thực hiện tốt nội dung trong bài học. Biết tổ chức thảo luận nhóm, phân công thành viên của nhóm thực hiện trò chơi; biết điều hành trò chơi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

.**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’**  **30’** | **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Kế hoạch chăm sóc cây xanh.  **II.KHÁM PHÁ:**  **a. Mục tiêu:** HS lập được bản kế hoạch một cách sinh động, dưới dạng sơ đồ tư duy,…  **b.Cách tiến hành:**  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4-6 HS.  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh theo gợi ý:  *+ Nơi chăm sóc cây xanh.*  *+ Các dụng cụ cần chuẩn bị.*  *+ Thời gian thực hiện.*  *+ Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên.*  *+ Những lưu ý để đảm bảo an toàn.*  - GV yêu cầu HS ghi lại kết quả ra giấy.  - GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp về kế hoạch chăm sóc cây xanh của nhóm mình.  - GV đánh giá về bản kế hoạch của từng nhóm và gợi ý cách chỉnh sửa nếu cần.  - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà trao đổi với bố mẹ, người thân về việc chăm sóc cây xanh ở gia đình. | - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận theo nhóm, xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh.  - HS ghi kết quả.  - HS trình bày trước lớp. |